

ĐÁNH GIÁ LẠI TÍNH CHÍNH DANH CỦA TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ (R2P) (trường hợp can thiệp của NATO ở Libya)

NGUYỄN HỒNG HẢI^(*)
HOÀNG THANH PHƯƠNG^(**)

Cuộc khủng hoảng chính trị ở Syria khiến gần 10.000 thường dân bị chết cho đến nay một lần nữa lại thách thức trách nhiệm bảo vệ (R2P) của cộng đồng quốc tế. Đã có những đề nghị can thiệp quân sự bằng các lực lượng bên ngoài để bảo vệ thường dân ở quốc gia A-rập này (xem: 1). Tuy nhiên, Trung Quốc và Nga, hai trong số 5 nước ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (UNSC), đã 2 lần phủ quyết các nghị quyết của cơ quan này. Hai nước này, đặc biệt là Nga, lo sợ rằng Syria có thể trở thành "Libya thứ hai" khi các cuộc tấn công của NATO ở đây đã vượt quá sứ mệnh được ủy thác làm chết hàng chục ngàn thường dân. Sự lo sợ này dẫn đến câu hỏi về tính chính danh của R2P, một công cụ mới trong quan hệ quốc tế (xem: 2, tr.24-30). Bài viết này lập luận rằng tính chính danh của R2P chính là trách nhiệm giải trình.

Kể từ khi các nhà lãnh đạo thế giới thông qua Văn kiện Kết quả cuối cùng của Hội nghị thượng đỉnh Thế giới năm 2005, thể chế hóa khuôn khổ trách nhiệm bảo vệ (R2P) nhằm ngăn chặn bốn loại tội ác – tội ác chống nhân loại, tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, và tội thanh trừng sắc tộc – lần đầu tiên, R2P được áp dụng ở Libya đầu năm 2011. Các hoạt động can thiệp quân sự do lực lượng Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) tiến hành ở Libya bước đầu nhằm bảo vệ thường dân và sau đó hỗ trợ các lực lượng nổi dậy chống Chính phủ Qadhafi để lật đổ chế độ độc tài ở nước này được triển khai trên cơ sở

Nghị quyết 1973 của UNSC (3).

Nghị quyết 1973 được thông qua, nhưng không dành được sự ủng hộ tuyệt đối của tất cả các thành viên của UNSC vì Nga và Trung Quốc – hai nước ủy viên thường trực của UNSC – đã bỏ phiếu trắng, một hình thức không ủng hộ cũng không phản đối. Nghị quyết cho phép cộng đồng quốc tế áp đặt khu vực cấm bay và áp dụng “tất cả các biện pháp cần thiết” để bảo vệ người dân Libya. Cụm từ mập mờ “tất cả các biện

(*) Nghiên cứu sinh, Khoa Chính trị học và Nghiên cứu Quốc tế, Đại học Queensland, Australia.

(**) Cử nhân Luật Quốc tế, Đại học Luật Hà Nội.

pháp cần thiết” cho phép những diễn giải khác nhau, gây ra những tranh cãi trong dư luận quốc tế. Khi lực lượng NATO tiến hành các cuộc không kích nhằm vào các mục tiêu mà họ gọi là “các mục tiêu quân sự”, liên minh này ngay lập tức nhận được những chỉ trích từ một loạt quốc gia. Cả Nga và Trung Quốc đã kịch liệt phản đối các cuộc ném bom này. Nga thậm chí còn gay gắt hơn khi cho rằng các hoạt động không kích của NATO đã vượt quá giới hạn can thiệp cho phép trong Nghị quyết 1973. Nga nhắc lại rằng Nghị quyết chỉ cho phép áp đặt khu vực cấm bay, ngoài ra bất kỳ hành động nào khác đều bị coi là vi phạm Nghị quyết. NATO đã phản bác lại để bảo vệ tiếp các cuộc không kích của mình cho đến khi chế độ Qadhafi sụp đổ.

Những tranh cãi trên khiến nhiều người đặt câu hỏi về tính chính danh của R2P. Không ai còn nghi ngờ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công cụ này. R2P có ba trụ cột, nhưng có thể lập luận rằng R2P sẽ giảm mất ý nghĩa của nó nếu không có trụ cột thứ 3 (xem: 1,2)^(*) - trụ cột gây tranh cãi nhất trong dư luận quốc tế. Tuy nhiên, điều làm cho công cụ này có tính chính danh là gì? Bài viết này lập luận rằng trách nhiệm giải trình là điều kiện tiên quyết để khẳng định tính chính danh của R2P. Bài viết sẽ chứng minh cho lập luận này thông qua trường hợp NATO tấn công Libya.

Văn kiện Kết quả cuối cùng của Hội nghị thượng đỉnh Thế giới 2005 và khiếm khuyết của nó

(*) Xem giải thích rõ hơn về ba trụ cột của R2P, xem Báo cáo của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc lên Đại hội đồng Liên Hợp Quốc, (A/63/677), ngày 12/1/2009

Trách nhiệm bảo vệ (R2P) được ghi nhận trong ba khổ văn của Văn kiện Kết quả cuối cùng của Hội nghị thượng đỉnh Thế giới 2005. Đó là:

138. Mỗi quốc gia có trách nhiệm bảo vệ người dân của mình trước các tội ác gồm tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, tội thanh trừng sắc tộc và tội ác chống nhân loại. Trách nhiệm này nhằm ngăn chặn các tội ác trên, kể cả hành vi kích động thực hiện các tội ác đó, thông qua các biện pháp phù hợp và cần thiết. Chúng tôi nhận và sẽ hành động phù hợp với trách nhiệm đó. Cộng đồng quốc tế, khi thích hợp, cần khuyến khích và giúp các quốc gia thực hiện trách nhiệm này và ủng hộ Liên Hợp Quốc trong việc xây dựng năng lực cảnh báo sớm.

139. Cộng đồng quốc tế, thông qua Liên Hợp Quốc, cũng có trách nhiệm sử dụng các biện pháp ngoại giao, nhân đạo và hòa bình khác một cách thích hợp, phù hợp với Chương VI và Chương VIII của Hiến chương Liên Hợp Quốc, nhằm giúp bảo vệ người dân trước tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, tội thanh trừng sắc tộc, và tội ác chống nhân loại. Khi điều này xảy ra, *chúng ta sẵn sàng có hành động tập thể một cách kịp thời và mang tính quyết định, thông qua UNSC, phù hợp với Hiến chương Liên Hợp Quốc, bao gồm cả Chương VII, trên cơ sở từng trường hợp cụ thể và với sự hợp tác của các tổ chức khu vực liên quan khi thích hợp, khi các biện pháp hòa bình cho thấy là không đủ và chính quyền quốc gia có biểu hiện cho thấy là không bảo vệ được người dân của mình trước tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, tội thanh trừng sắc tộc và tội ác chống nhân loại* [nhấn mạnh thêm]. Chúng tôi nhấn mạnh tới sự cần thiết

để Đại hội đồng Liên Hợp Quốc tiếp tục xem xét trách nhiệm bảo vệ người dân trước tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, tội thanh trừng sắc tộc và tội ác chống nhân loại, cũng như những tác động của việc xem xét đó trên cơ sở ghi nhớ các nguyên tắc của Hiến chương và pháp luật quốc tế. Chúng tôi cũng chủ trương cam kết, ở mức độ cần thiết và thích hợp, giúp các quốc gia nâng cao năng lực bảo vệ người dân của mình trước tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, tội thanh trừng sắc tộc và tội ác chống nhân loại, đồng thời hỗ trợ những quốc gia có khó khăn trước khi khủng hoảng và xung đột nổ ra.

140. Chúng tôi nhất trí ủng hộ sứ mệnh của Cố vấn Đặc biệt của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc về Ngăn ngừa tội Diệt chủng.

Ý nghĩa của ba khổ văn trên là đã lồng ghép khái niệm R2P vào trong một văn kiện của Liên Hợp Quốc được các nhà lãnh đạo thế giới thông qua, mặc dù văn kiện này không có tính ràng buộc về pháp lý và chỉ thể hiện như một lời kêu gọi hành động tập thể nhằm ngăn chặn bốn loại tội ác không ai muốn chứng kiến chúng tái hiện trong lịch sử nhân loại. Việc thông qua Văn kiện Kết quả như vậy đủ để có ý nghĩa đối với những ai ủng hộ mạnh mẽ khái niệm này ngay từ đầu. Đã có nhiều cuộc tranh luận xung quanh nội hàm và ý nghĩa của khái niệm này. Các cuộc tranh luận diễn ra hoặc là trong hay ngoài khuôn khổ của Liên Hợp Quốc dưới hình thức các cuộc đối thoại hay tọa đàm không chính thức^(*). Mỗi quan ngại trọng tâm

nổi lên từ các cuộc tranh luận như vậy là nỗi lo sợ của nhiều nước rằng R2P có thể được sử dụng như là cái cớ để can thiệp quân sự vào một quốc gia có chủ quyền – một hành động đi ngược lại với Hiến chương Liên Hợp Quốc. Vì lẽ đó, đã có nhiều đề nghị rằng việc thực hiện R2P phải thận trọng và có trách nhiệm.

Mặc dù không có gì phải nghi ngờ là cộng đồng quốc tế có thể dễ dàng đạt được sự đồng thuận về sự cần thiết phải ngăn chặn bốn loại tội ác, song chúng ta cũng cần phải nhất trí rằng trách nhiệm giải trình cần phải được tuân thủ đối với mọi hành động, đặc biệt là các hành động động quân sự vì rằng những hành động này có thể cướp đi sinh mạng con người trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Trở lại những năm 1940, với việc lo sợ rằng các hành động quân sự có thể bị lạm dụng hoặc thái quá dễ dẫn đến những hậu quả chết người, cộng đồng quốc tế đã thông qua các Công ước Genève 1949 và sau này nhiều điều ước của luật nhân đạo và nhân quyền quốc tế đã được thông qua nhằm bảo vệ tính mạng thường dân và ngăn chặn những hành động quân sự lạm dụng. Trên hết, những điều ước này nhằm buộc các chủ thể phải có trách nhiệm giải trình về những hành động của họ. Trách nhiệm giải trình với tư cách là một quy phạm pháp luật là điều kiện then chốt để bảo đảm tính chính danh của mọi hành động, đặc biệt khi hành động đó liên quan đến vấn đề sinh tử của mỗi cá

(*) Xem các cuộc đối thoại về R2P tại địa chỉ: (1) về R2P nói chung: <http://www.responsibilitytoprotect.org/index.php/component/content/article/35-r2pcs->

[topics/2493-general-assembly-debate-on-the-responsibility-to-protect-and-informal-interactive-dialogue-#informal](http://www.responsibilitytoprotect.org/index.php/component/content/article/35-r2pcs-topics/2493-general-assembly-debate-on-the-responsibility-to-protect-and-informal-interactive-dialogue-#informal); (2) về vai trò của các cơ chế khu vực và tiểu khu vực trong việc thực hiện R2P: <http://www.responsibilitytoprotect.org/index.php/component/content/article/35-r2pcs-topics/3566-general-assembly-interactive-dialogue-on-the-responsibility-to-protect>

nhân con người. Lễ đương nhiên, quy phạm này cũng phải được áp dụng trong trường hợp thực hiện R2P, nhất là khi các hoạt động quân sự được thực hiện nhân danh quy chế này.

Nếu chúng ta nhất trí rằng trách nhiệm giải trình là điều kiện then chốt để bảo đảm tính chính danh của R2P, rõ ràng rằng Văn kiện Kết quả cuối cùng của Hội nghị thượng đỉnh Thế giới 2005 thiếu hoặc ít nhất là chưa rõ ràng với một quy định khẳng định tính chính danh của R2P. Một điều khoản quy định về trách nhiệm giải trình của hành động liên quan đến R2P là cần thiết trong một văn kiện mang tính định hướng như vậy. Hành động tập thể không tự nhiên có nghĩa không cần xét đến trách nhiệm giải trình. Hơn nữa, hành động tập thể không phải lúc nào cũng đúng như đã được chứng minh trong thực tiễn. Nếu chúng ta kêu gọi một thế giới dân chủ, có công lý, công bằng và nhân văn dựa trên chế độ pháp quyền, hành động tập thể phải có trách nhiệm giải trình. Thế giới với những đặc trưng như vậy là một thế giới trong đó đa số có trách nhiệm giải trình trước thiểu số, tập thể có trách nhiệm giải trình trước cá nhân, chứ không chỉ có mong đợi theo chiều ngược lại.

Mục tiêu dân sự trở thành mục tiêu quân sự

Khi các cuộc không kích của NATO vẫn đang tiếp tục diễn ra, đã có nhiều báo cáo đưa tin về số người chết và bị thương, các công trình dân sự bị phá hủy. Trong vòng ba tháng, từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2011, số người theo báo cáo bị chết và bị thương lên đến hàng ngàn. Ví dụ, trong tháng 6, hãng thông tấn *Al Jazeera* trích dẫn lời của các quan chức Chính phủ Qadhafi khi đó trong một báo cáo cho biết rằng 15

thường dân đã bị giết, trong đó có 3 trẻ em; 4 nhân viên dân sự bị giết và 10 người khác bị thương trong hoạt động cung cấp cứu trợ đầu tiên của họ cho thường dân. Những trường hợp này đều do các cuộc không kích của NATO gây ra ở thủ đô Tripoli của Libya (xem: 4). Một loạt các vụ không kích khác của NATO ở một thị trấn cách thủ đô Tripoli 70 km về phía Tây cũng đã làm chết 19 thường dân, trong đó có 8 trẻ em. Theo tin tức cho biết, tính đến 21/6/2011, hơn 700 thường dân đã bị chết do các cuộc không kích của lực lượng NATO (xem: 5). Một phóng viên của *BBC*, tháng 8/2011, đã trích dẫn lời của một người phát ngôn của Chính phủ Qadhafi trong một chuyến đi đến hiện trường rằng 85 thường dân đã bị giết do các cuộc ném bom của NATO, trong đó có 33 trẻ em, 32 phụ nữ và 20 đàn ông (6). Bằng chứng về tính xác thực của những bản tin này cũng như nguyên nhân thường dân bị giết vẫn chưa rõ ràng, nhưng có thể hiểu được rằng việc đi đến hiện trường vào thời điểm NATO ném bom dữ dội như vậy là quá nguy hiểm cho các phóng viên và bất kỳ ai muốn thu thập bằng chứng.

Mặc dù việc đến hiện trường để thu thập bằng chứng trở nên quá nguy hiểm, song thông tin từ chính những thường dân, những người đã thoát chết tại hiện trường, là bằng chứng đáng tin cậy. Phóng viên của hãng *Reuter* trích lời một sinh viên năm thứ 5 đại học y của Libya tên là Abdulkader al-Hawali đang phục vụ tại một bệnh viện cho biết rằng “[Các lực lượng NATO] không cần phân biệt giữa binh lính, trẻ em và người già gì cả” (6). Nhiều phóng viên của *BBC* đã đến một trong những khu vực ngay sau các cuộc không kích của

NATO và chứng kiến “những gì còn sót lại của chiếc giường ngủ, ghế sa-lông và những trang sách giáo khoa bay tới tả cùng với khói bụi”. Tại đây, các phóng viên này cũng đã gặp một bé gái 15 tuổi trong một bệnh viện. Cô bé này có mẹ, hai chị gái, anh trai và chị dâu bị chết trong các cuộc không kích. Vai cô bé bị gãy và trên mặt có nhiều vết thương. Cô bé nói “cháu không biết tại sao họ lại tấn công gia đình cháu. Chúng cháu chỉ là người dân bình thường” (6).

Trong một tuyên bố, Tổng Công tố viên của Libya, Mohammed Zikri al-Mahjoubi, cho biết rằng ông sẽ truy tố Tổng Thư ký NATO ra tòa án của Libya vì tội diệt chủng trong chiến dịch không kích của tổ chức này. Tổng Công tố của Libya cũng cho biết rằng hơn 1.100 thường dân Libya đã bị giết và 4.500 người khác bị thương kể từ khi NATO bắt đầu các cuộc không kích từ ngày 19/3/2011 (7).

Tuy nhiên, theo số liệu chưa được kiểm chứng từ truyền thông đại chúng của quốc tế, hơn 40.000 đến 70.000 thường dân Libya đã bị chết do các cuộc không kích của NATO kể từ tháng 3 đến ngày 31/10/2011 (8). Nếu những con số này là sự thật, câu hỏi về tính chính danh của việc bảo vệ thường dân dưới danh nghĩa R2P cần phải được xem xét lại.

Chút sự thật từ phản ứng của NATO

Phản ứng trước những tin tức này, một người phát ngôn quân sự của NATO, Mike Bracken, đã nói rằng liên minh này chỉ ném bom “các mục tiêu quân sự xứng đáng”, một lập luận để từ chối bất kỳ lời cáo buộc nào về các vụ ném bom sai mục tiêu. Người phát ngôn của NATO tiếp tục cho rằng “NATO nhận thức rõ những cáo buộc rằng các

vụ không kích đã gây những thiệt hại...và đó là điều mà chúng tôi không thể xác minh”. Bất chấp con số thường dân thương vong ngày càng nhiều cũng như những chỉ trích từ một số tổ chức nhân quyền, NATO vẫn tiếp tục các vụ ném bom. Bào chữa cho những hoạt động của liên minh “với độ chính xác và quan tâm tối đa”, phát ngôn viên của NATO, Oana Lungescu, cho biết rằng liên minh quân sự này không có bất kỳ con số thường dân thương vong nào trong chiến dịch ném bom của mình. Tuy nhiên, người này thừa nhận rằng khó có thể hoàn toàn loại bỏ những rủi ro cho thường dân, và liên minh “lấy làm tiếc một cách sâu sắc về sự thiệt mạng của những thường dân”. Trên thực tế, NATO không thể phủ nhận hậu quả do những cuộc không kích sai mục tiêu khi mà bằng chứng đã rõ ràng. Trong một tuyên bố được đưa ra từ tổng hành dinh của mình, NATO đã thông báo rằng các lực lượng của liên minh này “đã tấn công nhằm vào một đoàn xe của lực lượng nổi dậy của Libya trong một đợt không kích gần thị trấn phía đông nhiều dầu lửa vài ngày trước đó và bày tỏ lấy làm tiếc về những thương vong từ việc này”(8). Trong một động thái khác sau vụ không kích nhằm nhằm vào một khu vực bố trí tên lửa và đã phá hủy một ngôi nhà ở Tripoli, NATO đã thừa nhận lấy làm tiếc về “sự chệch hướng của vũ khí” khiến nhiều thường dân bị thương vong. Lo ngại về tính chính danh của các hoạt động quân sự của liên minh ở Libya, Bộ trưởng Ngoại giao Italia, Franco Frattini, đã nói với các phóng viên trước thêm một hội nghị của các ngoại trưởng EU ở Luxembourg rằng “NATO đang gây nguy hại cho uy tín của mình; chúng ta

không thể liều lĩnh giết thương dân như vậy”. Frattini cho rằng “chúng ta không thể tiếp tục những sai lầm của chúng ta theo cách mà chúng ta trao đổi với công chúng như hiện nay” (8) ám chỉ rằng truyền thông phương Tây không nên che dấu sự thật về số thương dân thương vong do các cuộc không kích của NATO gây ra.

Điều tra của NATO: Cần hay không cần?

Cả Nga và Trung Quốc đã bỏ phiếu trắng hôm 17/3/2011 đối với Nghị quyết 1973 của Liên Hợp Quốc. Sự im lặng không bác bỏ của hai nước này đủ để UNSC thông qua Nghị quyết và cho phép NATO áp dụng khu vực cấm bay và thực hiện “tất cả các biện pháp cần thiết” để bảo vệ thường dân ở Libya. Ngay sau khi NATO tiến hành các cuộc không kích, Nga và Trung Quốc liên tục chỉ trích NATO là đã vượt quá sứ mệnh của mình là chỉ được phép thiết lập khu vực cấm bay. Tuy nhiên, đáp lại những chỉ trích đó, liên minh quân sự này đã nói rằng họ đang thực hiện “tất cả các biện pháp cần thiết” để bảo vệ thường dân ở Libya như quy định của Nghị quyết 1973. Quả thực, ý nghĩa mập mờ và cách giải thích mở rộng cụm từ “tất cả các biện pháp cần thiết” đã không thể ngăn cản NATO tiến hành các đợt không kích và quyết tâm của liên minh này loại bỏ chế độ Qadhafi. Có những chỉ trích về việc NATO đã cung cấp vũ khí cho lực lượng nổi dậy và các hoạt động không kích của liên minh ở Libya.

Trong tháng 2 vừa qua, phát biểu tại UNSC sau khi đảm nhận cương vị chủ tịch luân phiên của tổ chức siêu quyền lực này, Đại sứ của Nam Phi tại Liên Hợp Quốc, Baso Sangqu, đã kêu gọi một cuộc điều tra về những vi phạm

nhân quyền diễn ra trong suốt thời gian chiến dịch ném bom của NATO ở Libya (9). Đại sứ của Nam Phi được dẫn lời phát biểu rằng “chúng ta đã sống trước sự thật rằng việc thực hiện nghị quyết có những vấn đề của riêng nó, nhưng giờ chúng ta lại nghe thấy những tiếng nói mạnh mẽ về những sai phạm xảy ra... Yêu cầu đối với các cuộc không kích là phải chính xác, nhưng rõ ràng rằng các cuộc không kích đã không chính xác” (10). Đại sứ Sangqu phát biểu là ông tin rằng NATO đã vượt quá sứ mệnh được phép của mình trong việc áp lệnh cấm bay, giết chết số lượng vô kể thường dân vô tội (10).

Đại sứ của Nam Phi tại Liên Hợp Quốc nhấn mạnh rằng mặc dù đang có các cuộc điều tra của quan chức Liên Hợp Quốc về nhân quyền, nhưng “phải có các cuộc điều tra về vi phạm nhân quyền ở Libya một cách toàn diện: vi phạm do những người ủng hộ chế độ Qadhafi, do lực lượng nổi dậy, do NATO. Những ai dính dáng đến cuộc xung đột ở Libya theo sứ mệnh tại Nghị quyết 1973 và 1970 cần phải có trách nhiệm giải trình, đặc biệt là những người thực thi sứ mệnh đó” (10).

Cùng chung tiếng nói với Nam Phi, nhiều nước thành viên khác của Liên Hợp Quốc, bao gồm cả các nước trong nhóm các nước mới nổi BRICS – Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi – cũng ủng hộ điều tra các hoạt động không kích của NATO ở Libya.

Nga là nước ủng hộ mạnh mẽ nhất việc điều tra đối với hoạt động không kích của NATO ở Libya. Khi cuộc xung đột ở Libya vẫn đang tiếp diễn, Nga đã yêu cầu tiến hành một cuộc điều tra kỹ về các trường hợp thường dân bị giết do các cuộc không kích của NATO như tin

tức của *Reuter* và *Thời báo New York* đã đưa. Đại sứ Nga tại Liên Hợp Quốc, Vitaly Churkin, nói với các phóng viên rằng “NATO đã có những tuyên truyền suông, không đưa ra số thường dân thương vong ở Libya. Trước hết, đó là điều hoàn toàn không thể có; và thứ hai, đó là điều không đúng sự thật” (11). Mới đây, phát biểu với các phóng viên trong một cuộc họp báo ở Moscow, Thứ trưởng Ngoại giao Nga, Gennady Gatilov, đã nói rằng cộng đồng quốc tế phải tiến hành điều tra các hoạt động không kích do NATO thực hiện ở Libya. Ông Gatilov nói, “ai cũng biết rõ rằng NATO đã tiến hành các cuộc không kích nhằm vào các khu vực dân sự thuần túy ở Libya, gây thương vong cho thường dân ở đây. Chúng tôi tin rằng chúng ta không nên bỏ qua vấn đề này, và rằng UNSC có thể và phải giải quyết vấn đề này với tư cách là một cơ quan đại diện cho cộng đồng quốc tế” (6).

Lẽ đương nhiên, NATO đã bác bỏ mọi lời kêu gọi điều tra các hoạt động không kích của họ ở Libya, vì theo liên minh này không có bất kỳ nạn nhân nào là thường dân, hoặc giả nếu có, đó cũng chỉ là những trường hợp ngẫu nhiên hoặc không đáng kể (12). Các quan chức của NATO, theo trích dẫn trong bài phát biểu của Thứ trưởng Ngoại giao Nga, cho rằng “đó là trang sách đã lật rồi và không cần phải nhìn lại mà thay vào đó là hướng tới tương lai phát triển của Libya” (12). Cách trả lời này của NATO được Thứ trưởng Ngoại giao Nga xem như là một phản ứng tiêu cực. Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki-moon cũng bảo vệ cho sứ mệnh không kích của NATO ở Libya khi phát biểu rằng liên minh này đã không vi phạm sứ mệnh được ủy thác của UNSC là bảo vệ

thường dân ở Libya. Phát biểu của ông Ban Ki-moon như vậy đã nhận được phản ứng không hài lòng của Đại sứ Nga tại Liên Hợp Quốc Vitaly Churkin. Ông Churkin nói, “chúng tôi mong Ban Thư ký (của Liên Hợp Quốc) can thiệp hơn khi thông qua những quyết định về mọi vấn đề quan trọng mà UNSC sẽ phải xử lý” (10). Tuy nhiên, ông Ban Ki-moon không phải là người duy nhất bảo vệ NATO. Đặc phái viên của Liên Hợp Quốc về Libya, Ibrahim Dabbashi, đã phát biểu với phóng viên *Reuter* rằng một cuộc điều tra về các cuộc không kích của NATO là không cần thiết. Đặc phái viên này cho rằng hơn 40.000 người Libya chết trong cuộc nội chiến, và rằng một vài thường dân thương vong do các cuộc tấn công của NATO, mặc dù là đáng tiếc, nhưng là điều không thể tránh khỏi (10).

Kết luận

Đại tá Qadhafi đã bị các lực lượng nổi dậy bắn chết. Rõ ràng, người dân Libya có thể cảm thấy an toàn hơn khi không có một người đã từng phát biểu rằng “người nào không yêu ta sẽ không xứng đáng còn sống” (13), và thế giới trở nên nhân văn hơn khi không còn một con người mất nhân tính. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa rằng thường dân trong các cuộc xung đột có thể bị giết một cách tùy tiện để đổi lấy việc loại bỏ một cá nhân và không ai phải chịu trách nhiệm giải trình cho việc đó. Trong trường hợp của Libya, trách nhiệm giải trình thuộc về tất cả các bên liên quan. Như Đại sứ của Nam Phi tại Liên Hợp Quốc phát biểu, “quy chế miễn trừ không mang tính lựa chọn” (8).

Mặc dù quá muộn khi đặt câu hỏi về khả năng sửa đổi Văn kiện Kết quả cuối cùng của Hội nghị thượng đỉnh Thế giới

2005 – văn kiện nền tảng cho việc thể chế hóa R2P – vì đó không phải là một văn kiện pháp lý mà có thể được sửa đổi vào một thời điểm nào đó trong tương lai. Cũng thật ngớ ngẩn khi nói rằng chúng ta có thể sửa đổi và bỏ phiếu lại đối với Nghị quyết 1973. Vậy, chúng ta có thể làm được gì hiện nay và ai sẽ chịu trách nhiệm giải trình hậu R2P ở Libya? Liệu việc Nga và Trung Quốc phủ quyết dự thảo Nghị quyết của UNSC về Syria ngày 5/2/2012 có thể được giải thích là vì bảo vệ thường dân được không khi không có bất kỳ quy định nào về trách nhiệm giải trình trong dự thảo nghị quyết đó? Các nhà phân tích cho rằng cả Nga và Trung Quốc đều không ủng hộ R2P và không đứng về phía Liên Hợp Quốc hành động ở Libya và Bờ Biển Ngà (14). Dù với bất kỳ lý do gì, để R2P vận hành một cách chính danh, bài học rút ra từ trường hợp của Libya là vấn đề trách nhiệm giải trình phải được làm rõ ở giai đoạn trước khi thực hiện R2P. Không có trách nhiệm giải trình, R2P sẽ khó có thể giành được tính chính danh đối với những người chống đối hoặc vẫn còn hoài nghi về ý nghĩa của công cụ này, và thế giới sẽ vẫn còn bị chia rẽ trong việc ngăn chặn bốn loại tội ác thuộc sự điều chỉnh của R2P. Là một cơ quan hoạt động theo sự ủy nhiệm trong Hiến chương và đại diện cho cộng đồng quốc tế, mọi người có quyền được biết mỗi quyết định của UNSC được thực hiện ra sao và ai là người chịu trách nhiệm giải trình khi thực hiện quyết định ủy nhiệm đó. Đây là tiền đề để R2P có được tính chính danh. Nói cách khác, tính chính danh của R2P chính là trách nhiệm giải trình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Gareth Evans. Nỗ lực cứu sống người dân Syria. <http://www.project-syndicate.org/commentary/saving-the-syrians>
2. Nguyễn Hồng Hải. Trách nhiệm bảo vệ (R2) - Công cụ mới trong quan hệ quốc tế. *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, 2011, số 6.
3. Nghị quyết 1973 của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. <http://daccess-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/N11/268/39/PDF/N1126839.pdf?OpenElement>
4. Al Jazeera. Thường dân Libya bị chết ảnh hưởng đến uy tín của NATO. <http://www.aljazeera.com/videodeo/africa/2011/06/2011620144740151623.html>
5. Al Jazeera. Libya cho biết các cuộc không kích của NATO đã giết 19 thường dân. <http://www.aljazeera.com/news/africa/2011/06/2011620214646273991.html>
6. <http://www.bbc.co.uk/news/world-africa-14464400>
7. AP. Libya: NATO không kích giết 1.100 người từ tháng 3. <http://www.uruknet.info/?p=m79543&fb=1>
8. WFOL. Moscow muốn điều tra các cuộc không kích của NATO ở Libya. http://wfol.tv/index.php/titbits/index.php?option=com_content&view=article&id=8021:moscow-wants-an-investigation-on-nato-attack-on-libya&catid=52:latest-news&Itemid=2

(xem tiếp trang 60)